

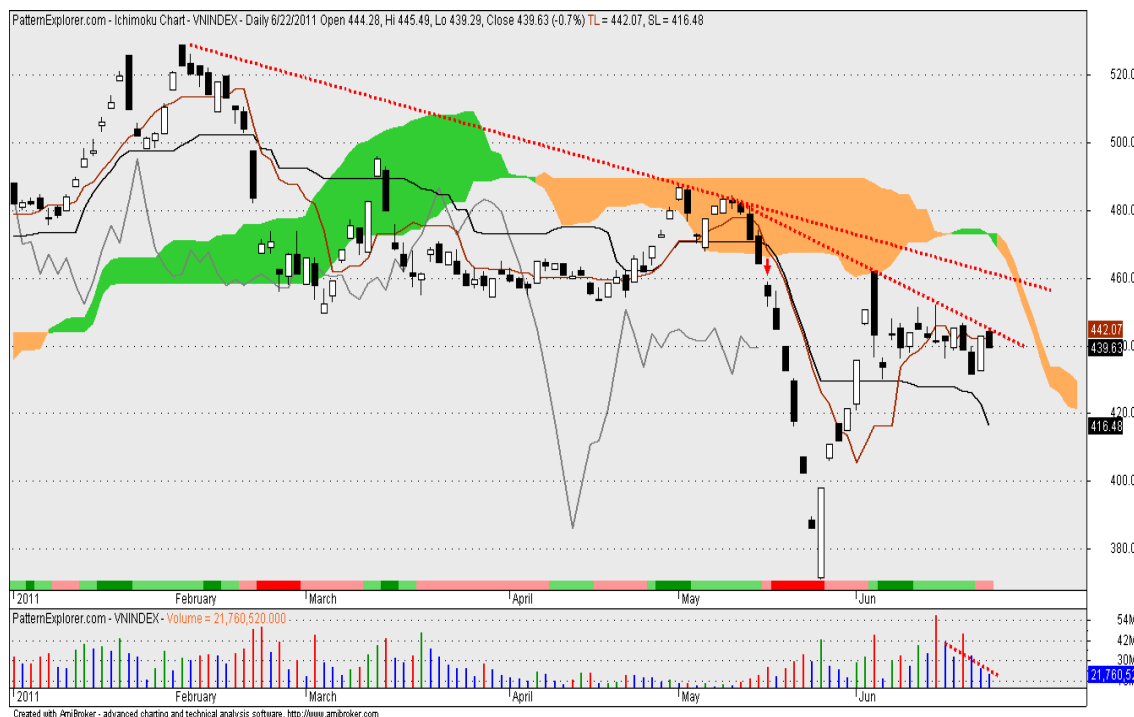
NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

HSX:

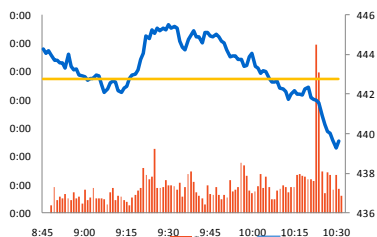
Nhận định thị trường:

Tổng quan thị trường

	Giá trị	Thay đổi	± %
VN-Index	439.63	-3.11	-0.70%
KLGD (triệu ck)	24.94	-4.78	-16.08%
GTGD (tỷ đồng)	647.00	61.69	10.54%
Tổng cung (triệu ck)	52.51	9.75	22.80%
Tổng cầu (triệu ck)	43.86	-13.40	-23.40%
Giao dịch NN			
KL mua (triệu ck)	3.74	0.29	8.53%
KL bán (triệu ck)	2.82	-0.53	-15.92%
Giá trị mua (tỷ đồng)	136.63	-15.26	-10.04%
Giá trị bán (tỷ đồng)	109.40	-32.42	-22.86%



Biến động trong ngày



Phiên bật tăng trước đó khiến nhiều mã cổ phiếu bluchips tiến gần tới kháng cự đỉnh cũ. Phiên hôm nay, áp lực bán đã tăng mạnh áp đảo ở mức giá cao, khiến lực mua “chùn tay” và thị trường điều chỉnh giảm nhẹ với KLGD suy giảm. Để có thể phá vỡ được mức đỉnh cũ và tạo thành sóng tăng mới, thanh khoản khối bluchips cần tăng cao ít nhất bằng với mức đỉnh cũ trước đó với dòng tiền chảy vào mạnh mẽ. Tuy nhiên hiện tại thanh khoản thị trường đang suy yếu.

Trên phương diện kỹ thuật, VN-Index điều chỉnh ngay tại ngưỡng kháng cự đường kênh giá giảm, các chỉ báo kỹ thuật Relative Strength Index và Money Flow Index đều đi xuống. Sự phục hồi nhẹ xuất hiện trên công cụ dao động ngắn Stoch %K, đặc biệt đang ở vùng giá trị thấp có thể mang lại một lực hỗ trợ nhẹ cho thị trường. Thanh khoản tiếp tục sụt giảm là yếu tố mang màu sắc tiêu cực trong thời điểm hiện tại. Chưa có tín hiệu nào cho thấy khả năng giảm mạnh của thị trường có thể xảy ra. Trong ngắn hạn, VN-Index có thể dao động trong khoảng 430 – 450 điểm.

Trong tháng 6, NĐT nước ngoài bán ròng rất mạnh mà cụ thể là sự thoát vốn mạnh của các ETF. Quỹ đầu tư chỉ số Market Vector VietNam ETF (VNM) đã bán ròng 20//22 mã cổ phiếu trong danh mục đầu tư ở Việt Nam, lượng tiền mặt và tài sản khác tăng từ 413 nghìn USD lên 9,3 triệu USD. Động thái bán ròng mạnh của khối ngoại, ngoài vấn đề tăng cung trên thị trường thì quan trọng hơn, nó cho thấy thiên hướng

Bình Phạm
Director of Research

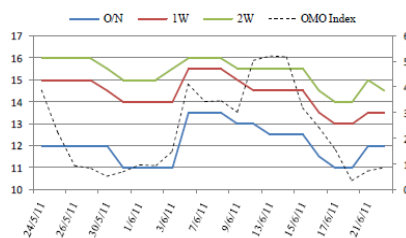
Dương Dao, Analyst

18 Lý Thường Kiệt, Hà Nội
ĐT: (84-4) 39343888 Fax: 393439999

thoái vốn dần của NĐTNN tại TTCK Việt Nam. Ngoài ra, dự thảo TT về qui định các tỷ lệ đảm bảo an toàn trong hệ thống TCTD với một nội dung dư nợ tín dụng CK không quá 3% vốn tự có của NHTM cũng là một vấn đề hạn chế dòng tiền và có thể khiến áp lực bán gia tăng.

VN-Index điều chỉnh nhẹ với lực mua yếu mặc dù lực bán yếu. Chưa có tín hiệu xác nhận khả năng giảm mạnh của thị trường, nhưng nếu thanh khoản không tăng trở lại thì khả năng giảm giá tiếp là có thể xảy ra. Trong ngắn hạn, VN-Index có thể dao động trong khoảng 430 – 445 điểm.

Lãi suất liên ngân hàng (tham khảo)



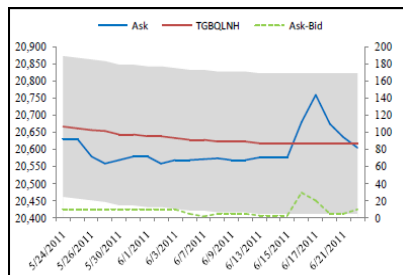
Cập nhật các vấn đề đáng chú ý trong ngày:

- Market Vector Vietnam bán ròng 20/22 cổ phiếu trong danh mục đầu tư, lượng bán tập trung chủ yếu trong tháng 6.

Mã	19/5/2011	17/6/2011	Khối lượng ròng
CTG	20.107.662	18.996.072	-1.111.590
VCG	16.547.397	15.696.797	-850.600
OGC	12.536.230	11.863.210	-673.020
PPC	12.963.660	12.311.550	-652.110
PVF	9.026.112	8.407.462	-618.650
DPM	11.362.280	10.749.290	-612.990
PVX	12.802.818	12.205.118	-597.700
ITA	13.240.491	12.736.851	-503.640
KLS	10.370.700	9.886.400	-484.300
VCB	14.410.487	14.014.807	-395.680
KBC	8.718.020	8.374.860	-343.160
HSG	3.537.174	3.199.954	-337.220
BVH	6.175.946	5.854.906	-321.040
PVD	3.944.036	3.696.746	-247.290
FPT	1.451.940	1.225.310	-226.630
HPG	5.180.005	4.976.135	-203.870
GMD	2.507.276	2.364.676	-142.600
REE	2.335.380	2.243.470	-91.910
SJS	2.110.760	2.027.660	-83.100
DIG	2.943.371	2.870.451	-72.920
HAG	2.929.002	3.461.532	532.530
PVS	8.650.100	9.690.600	1.040.500

Bảng thể hiện thay đổi KL nắm giữ trong danh mục 22 mã của VNM

Tỷ giá USD/VND liên ngân hàng



Tỷ giá USD/VND (NHNN)

TỶ GIÁ USD/VND NHNN CÔNG BỐ			
Tỷ giá BQ LNH	SÀN	TRẦN	
20.618	20.415	20.824	
0	SBV MUA	SBV BÁN	
	20.600	20.824	

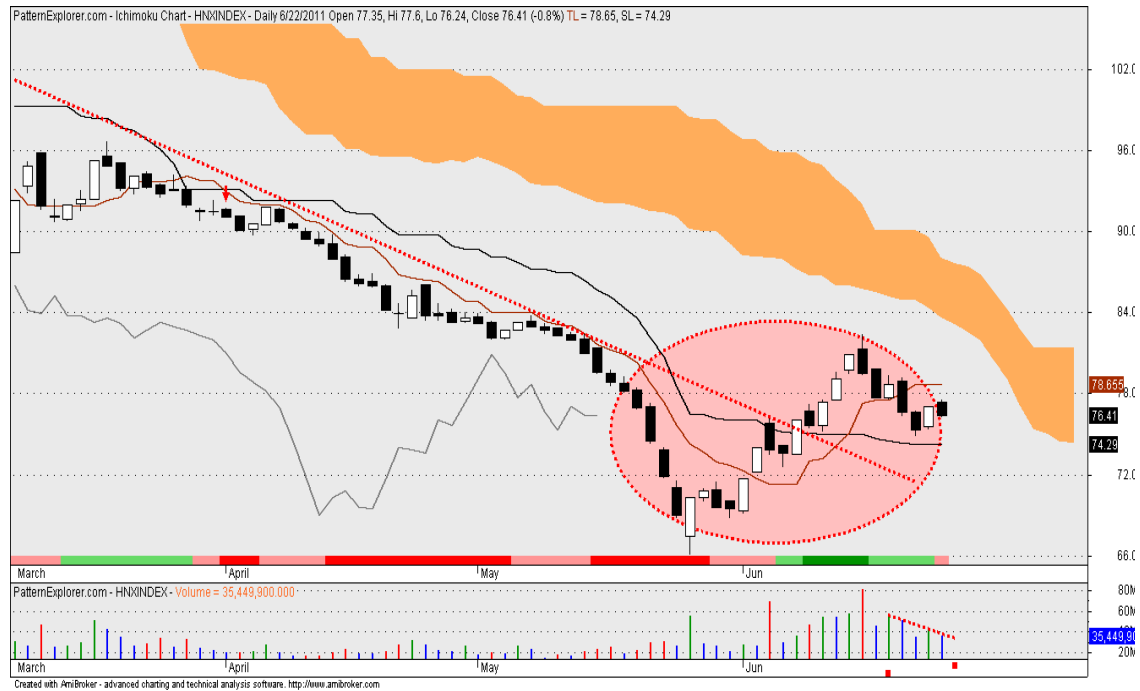
- Bộ Tài chính đưa ra dự thảo nghị định quy định quản lý, sử dụng vốn và quản lý tài chính đối với doanh nghiệp có vốn nhà nước. Dự thảo mới của BTC sẽ quy định tỷ lệ vốn đầu tư ra ngoài của các DN có vốn nhà nước giảm còn 15% tổng nguồn vốn đầu tư so với tỷ lệ hiện nay là 30%.
- Dự trữ ngoại hối đang được cải thiện do NHNN đã mua bổ sung gần 3 tỷ USD dự trữ ngoại hối. Tính đến ngày 10.6.2011, tổng phương tiện thanh toán chỉ tăng 2,33%, tín dụng tăng 7,05% so với tháng 12/2010.
- Petrolimex sẽ thực hiện IPO vào ngày 28/7 với vốn điều lệ 10.700 tỷ đồng. Khối lượng đầu giá là 27,4 triệu cổ phiếu. Giá khởi điểm là 15.000 đồng/cổ phiếu.

HNX:

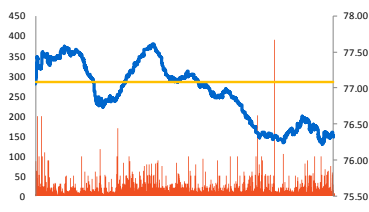
Nhận định thị trường:

Tổng quan thị trường

	Giá trị	Thay đổi	± %
HNX-Index	76.41	-0.64	-0.83%
KLGD (triệu ck)	38.24	-14.44	-27.41%
GTGD (tỷ đồng)	468.60	-119.28	-20.29%
Tổng cung (triệu ck)	56.02	6.14	12.32%
Tổng cầu (triệu ck)	52.58	-16.41	-23.78%
Giao dịch NN			
KL mua (triệu ck)	0.63	-0.33	-34.38%
KL bán (triệu ck)	1.04	-0.34	-24.45%
Giá trị mua (tỷ đồng)	10.12	-2.95	-22.57%
Giá trị bán (tỷ đồng)	13.15	-3.18	-19.47%



Biến động trong ngày



- Áp lực bán gia tăng rất mạnh khi giá nhiều mã bluechips tăng tới gần vùng giá kháng cự đỉnh trước đó. Tuy nhiên hầu hết các mã đều có lượng bán đặt mức giá cao. Lực mua hôm nay trở nên đột ngột yếu đi khiến KLGD sụt giảm. Hiện trạng đang thể hiện tâm lý lưỡng lự về mặt xu thế thị trường của NĐT.
- Kết thúc phiên hôm nay, chỉ báo RSI và MFI vẫn chưa có xu hướng rõ rệt. Thị trường chưa có những tín hiệu confirm chắc chắn về một xu hướng mạnh. Tuy nhiên KLGD sụt giảm vẫn là vấn đề đáng lo ngại.
- Mặc dù vĩ mô có dấu hiệu chuyển biến theo chiều hướng tích cực nhẹ, tuy nhiên chính sách tài khóa thắt chặt với những quy định và kiểm soát nghiêm ngặt vẫn là bước cản trong dài hạn của thị trường.

Trong ngắn hạn, HNX-Index có thể dao động trong khoảng 74 – 80 điểm với biến động tăng giảm rất ngắn và khó lường. Để vượt được đỉnh cũ trước đó, thanh khoản của thị trường phải tăng mạnh mà cụ thể là từ mức 60 triệu đơn vị trở lên. Trong trường hợp ngược lại nếu thanh khoản tiếp tục suy giảm thì có khả năng chiều hướng giảm giá sẽ chiếm ưu thế mạnh.

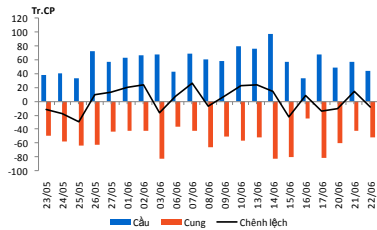
Khuyến nghị:

- NĐT ngắn hạn nên kiên trì chờ đợi tín hiệu chắc chắn hơn từ thị trường.
- NĐT trung – dài hạn có thể lựa chọn những mã cổ phiếu cơ bản tốt và giải ngân vào có chiến thuật giải ngân dần dần ở từng mức giá của thị trường khi thị trường giảm điểm. Tránh mua vào ở mức giá cao vào những phiên tăng giá.

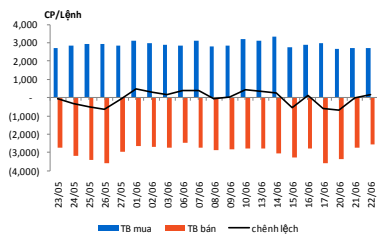
Diễn biến thị trường sàn Hồ Chí Minh

HSX:

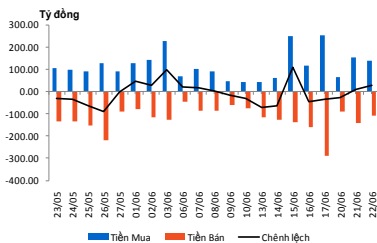
Cung cầu



Trung bình lệnh mua/bán



Giao dịch NĐTNN



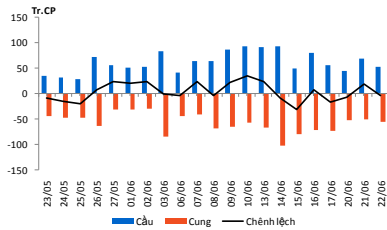
Tuy giao dịch linh xình nhưng VN-Index vẫn tăng điểm nhẹ nhờ số lượng cổ phiếu tăng giá chiếm áp đảo. Cuối đợt khớp lệnh thứ nhất là 1.54 điểm, tương ứng 0.3% lên 444.05 điểm. Số lượng cổ phiếu cũng gia tăng lên 80 mã, trong khi chỉ có 22 mã giảm cùng với 39 mã đứng giá hoặc chưa có giao dịch. Sang đợt khớp lệnh liên tục, sau những phút đầu giảm điểm, lực cầu tiếp tục được đổ vào hai sàn với khối lượng hạn chế nhưng cũng đủ sức đưa VN-Index đi lên. Đến 9h30, VN-Index tăng 2.52 điểm, tương ứng 0.57% lên 445.26 điểm. Tuy nhiên những phút sau đó, tâm lý thận trọng kéo theo giao dịch giảm sút, đến cuối đợt khớp lệnh liên tục, thị trường không còn nhận được lực cầu hỗ trợ, VN-Index mất đến 3.45 điểm, tức 0.78% cuối đợt khớp lệnh liên tục và lùi về 439.29 điểm. Kết thúc phiên hôm nay, VN-Index giảm tổng cộng 3.11 điểm, tương ứng 0.7%, đóng cửa ở 439.63 điểm.

Khối lượng giao dịch toàn phiên giảm hơn 16% so với phiên trước, xuống còn 24.94 triệu đơn vị; nhưng giá trị chuyển nhượng lại tăng 11%, đạt 647 tỷ đồng cho thấy, cổ phiếu có thị giá lớn được mua bán trong phiên này chiếm số lượng chủ đạo. Nếu loại trừ gần 3.18 triệu cổ phiếu và 233.71 tỷ đồng giao dịch thỏa thuận thì lượng khớp lệnh trong phiên sụt giảm rất mạnh.

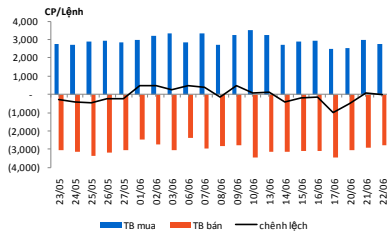
Khối ngoại đã tăng mua ròng trở lại với 3.738.780 cổ được mua vào với giá trị là hơn 136 tỷ đồng, trong khi bán ra 2.821.690 chứng khoán với giá trị là hơn 109 tỷ đồng.

HNX:

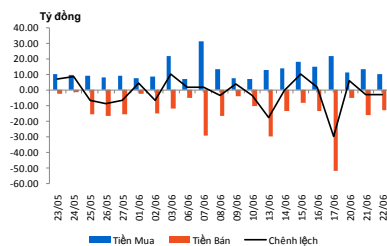
Cung cầu



Trung bình lệnh mua/bán



Giao dịch NĐTNN



Diễn biến thị trường Hà Nội:

Tương tự sàn Hồ Chí Minh, sàn Hà nội cũng tăng điểm nhẹ ngay từ đầu phiên với 0.43 điểm, tức 0.56% lên 77.48 điểm. Sang đợt khớp lệnh liên tục, HNX-Index có một đợt giao dịch khá giằng co, có lúc giảm 0.3 điểm về 76.7 điểm, nhưng lại tăng trở lại 0.46 điểm (0.6%) lên 77.51 điểm nhờ lực cầu quay trở lại với nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn. Đến cuối đợt khớp lệnh 2, áp lực xả hàng mạnh khiến HNX-Index không duy trì được mức tăng, 0.72 điểm, tức 0.93% xuống còn 76.33 điểm. Toàn sàn lúc này có 164 mã tăng giá, còn lại là 73 mã giảm, và 151 mã đứng giá. Chốt phiên, chỉ số HNX-Index giảm 0.64 điểm, tức 0.83% chốt tại 76.41 điểm

Toàn phiên có 38.24 triệu cổ phiếu được chuyển nhượng, giảm 27.4% so với phiên trước, giá trị giao dịch giảm 20% xuống còn 468.6 tỷ đồng.

Khối ngoại quay trở lại mua ròng nhưng khối lượng cũng như giá trị là không nhiều. Cụ thể, họ mua vào 28 mã với tổng khối lượng đạt 626.700 cổ phiếu, tương đương giá trị đạt hơn 10 tỷ đồng, giảm 34% về khối lượng và giảm 23% về giá trị. Trong khi đó họ bán ra 21 mã với tổng khối lượng đạt 1.035.400 cổ phiếu, tương đương giá trị đạt hơn 13 tỷ đồng, giảm 24% về khối lượng và giảm 19% về giá trị so với phiên giao dịch trước đó.

TIN CÁC ĐƠN VỊ THÀNH VIÊN PVN

PSI- CTCP Chứng khoán Dầu khí: PVFI không mua được cổ phiếu

- Tên tổ chức thực hiện giao dịch: CTCP Đầu tư Tài chính Công đoàn Dầu khí Việt Nam (PVFI)
- Mã chứng khoán: PSI
- Số lượng cổ phiếu nắm giữ trước khi thực hiện giao dịch: 4,000,000 CP (tỷ lệ 6.68%)
- Tên của người có liên quan tại TCNY: Nguyễn Việt Hà
- Chức vụ hiện nay của NCLQ tại tổ chức niêm yết: Ủy viên HĐQT
- Chức vụ hiện nay của NCLQ tại tổ chức thực hiện giao dịch: Người đại diện phần vốn góp
- Số lượng cổ phiếu NCLQ đang nắm giữ: 10,000 CP (tỷ lệ 0.02%)
- Số lượng cổ phiếu đăng ký mua: 1,000,000 CP
- Số lượng cổ phiếu đã mua: 0 CP
- Số lượng cổ phiếu nắm giữ sau khi thực hiện giao dịch: 4,000,000 CP (tỷ lệ 6.68%)
- Lý do không thực hiện giao dịch hết số cổ phiếu đăng ký: Giá cổ phiếu không đạt mức kỳ vọng
- Thời gian giao dịch: từ 13/04/2011 đến 13/06/2011.

PVL- CTCP BĐS Điện Lực Dầu Khí Việt Nam: giải trình về việc rơi vào diện hủy niêm yết bắt buộc

Theo công văn từ PVL, ngày 17/06/2011, PVL và Công ty Tư vấn kế toán và kiểm toán Việt Nam (AVA) đã tổ chức họp và hai bên nhất trí ký phụ lục hợp đồng kiểm toán BCTC năm 2010 để kiểm toán bổ sung BCTC năm 2010 của PVL.

PVL cam kết sẽ cung cấp cho AVA các tài liệu bổ sung cần thiết để làm rõ các vấn đề trong BCTC năm 2010 nhằm mục đích giúp kiểm toán viên đưa ra ý kiến về BCTC 2010 của PVL.

Sau khi kiểm toán bổ sung, AVA sẽ phát hành BCTC kiểm toán khác thay thế BCTC năm 2010 đã kiểm toán phát hành ngày 06/6/2011.

Diễn biến của cổ phiếu các công ty thuộc PVN

Phiên giao dịch hôm nay, trong 25 cổ phiếu niêm yết có 8 cổ phiếu tăng giá, 6 cổ phiếu đứng giá và 11 cổ phiếu giảm giá. Cổ phiếu tăng giá nhiều nhất PVR (tăng 2,38%). Cổ phiếu giảm giá là PXM (giảm 4,00%). Trung bình, các cổ phiếu thuộc nhóm này giảm 0,04% và tổng khối lượng giao dịch đạt hơn 8,77 triệu đơn vị.

Dưới đây là diễn biến của các mã cổ phiếu thuộc tập đoàn PVN phiên ngày 22/06:

STT	Mã	Tên công ty	Giá đóng cửa (VNĐ)	KLGD (cp)	Tăng/Giảm (%)	P/B *	P/E trailing*	Nơi giao dịch
1	PCG	CTCP Đầu tư và phát triển Gas Đô thị	5,500	-	0.00	0.48	16.18	HNX
2	PDC	CTCP Du lịch Dầu khí Phương Đông	4,900	21,300	0.00	0.62	37.69	HNX
3	PFL	CTCP Bất động sản Tài chính Dầu khí VN	8,100	502,900	1.25	0.70	5.00	HNX
4	PGS	CTCP Kinh doanh Khí hóa lỏng Miền Nam	17,000	850,100	-1.16	0.99	1.67	HNX
5	PPS	CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Điện lực Dầu khí VN	9,000	79,000	-1.10	0.74	19.13	HNX
6	PSG	CTCP Đầu tư và Xây lắp Dầu khí Sài Gòn	8,100	31,600	-1.22	0.75	35.22	HNX
7	PSI	CTCP Chứng Khoán Dầu khí	7,800	174,400	-2.50	0.78	5.86	HNX
8	PVC	Tổng CTCP Dung dịch khoan và Hóa phẩm Dầu khí	17,000	199,200	-0.58	1.01	2.54	HNX
9	PVE	Tổng công ty Tư vấn và Thiết kế Dầu khí	10,300	166,600	1.98	1.80	4.70	HNX
10	PVG	CTCP Kinh doanh khí hóa lỏng Miền Bắc	12,200	610,500	0.00	0.78	8.78	HNX
11	PVI	Tổng CTCP Bảo hiểm Dầu khí	15,600	133,300	1.30	0.67	7.88	HNX
12	PVR	CTCP Kinh doanh Dịch vụ cao cấp Dầu khí VN	8,600	24,100	2.38	0.83	11.03	HNX
13	PVS	Tổng CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí	18,000	305,700	-1.10	1.52	4.81	HNX
14	PVX	Tổng CTCP Xây lắp Dầu khí VN	13,300	3,497,600	-1.48	0.59	5.00	HNX
15	DPM	Tổng công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí	32,700	261,280	-0.30	1.96	5.28	HSX
16	PET	Tổng CTCP Dịch vụ Tổng hợp Dầu khí	12,400	871,250	3.33	1.11	6.78	HSX
17	PGD	CTCP Phân phối khí thấp áp Dầu khí VN	34,000	43,540	0.00	2.30	10.22	HSX
18	PTL	CTCP Đầu tư Hạ tầng và Đô thị Dầu khí	8,300	191,410	1.22	0.73	5.73	HSX
19	PVD	Tổng CTCP khoan và dịch vụ khoan Dầu khí	44,700	95,030	0.00	3.44	17.13	HSX
20	PVF	Tổng CTCP Tài chính Dầu khí	21,300	164,220	3.40	1.89	25.46	HSX
21	PVT	Tổng CTCP vận tải Dầu khí	5,000	419,590	-1.96	0.64	39.45	HSX
22	PXI	CTCP Xây dựng công nghiệp & dân dụng dầu khí	8,300	42,380	-2.35	0.71	1.89	HSX
23	PXM	CTCP Xây lắp Dầu khí Miền Trung	7,200	39,130	-4.00	0.65	8.17	HSX
24	PXS	CTCP Kết cấu Kim loại và Lắp máy Dầu khí	10,700	40,230	1.90	0.97	N/A	HSX
25	PXT	CTCP Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí	6,700	13,810	0.00	0.67	N/A	HSX
26	NT2	CTCP Điện lực Dầu khí Nhơn Trạch 2	6,300	11,200	-4.55	N/A	N/A	UPCOM
27	PCT	CTCP Vận tải Dầu khí Cừu Long	3,300	3,400	0.00	0.31	N/A	UPCOM
28	POV	CTCP Xăng dầu Dầu khí Vũng Áng	4,200	-	0.00	N/A	N/A	UPCOM
29	PSP	CTCP cảng dịch vụ dầu khí Đình Vũ	4,600	3,200	2.22	0.41	N/A	UPCOM
30	PTT	CTCP Vận tải Dầu khí Đông Dương	3,200	-	0.00	0.32	N/A	UPCOM

LỊCH SỰ KIỆN TRONG TUẦN

Lịch đấu giá các công ty

Công ty	VĐL (tỷ đồng)	Tổng số CP chào bán	Giá khởi điểm (đ/cp)	Ngày đấu giá
Tổng Công ty Miền Trung – TNHH Một thành viên (COSEVCO)	450.	23.978.076	10.300	27/06/2011
Công ty TNHH MTV Đầu tư Xây dựng Trường Thịnh	34.69	924.709	15.000	24/06/2011
Ngân hàng TMCP Phát triển Nhà TP.Hồ Chí Minh	3000	3.679.870	10.100	17/06/2011
Công ty TNHH MTV Cấp thoát nước – Công trình đô thị Hậu Giang	151.3	2.572.100	10,000	16/06/2011
Công ty Thủy điện Đa Nhim – Hàm Thuận – Đa Mi	4.248	105.653.700	10.200	15/06/2011

Danh sách các công ty đã nộp hồ sơ xin niêm yết

Công ty	Địa chỉ đăng ký niêm yết	VĐL (tỷ đồng)	Ngày nộp hồ sơ
CTCP Chứng Khoán Bảo Minh	HOSE	300	07/06/2011
CTCP Phân bón và Hoá Chất Dầu khí Đông Nam Bộ	HOSE	125	03/06/2011
CTCP Nhựa Bảo Vân	HOSE	240	27/05/2011
CTCP Tập đoàn Thiên Quang	HNX	100	20/5/2011
CTCP Phát triển Đô thị Dầu khí	HNX	100	17/05/2011
CTCP Tập đoàn FLC	HNX	170	26/4/2011

Danh sách các công ty đã được chấp thuận niêm yết

Công ty	Địa chỉ đăng ký niêm yết	VĐL (tỷ đồng)	Ngày được chấp thuận
CTCP Khai khoáng và Cơ khí Hữu Nghị Vĩnh Sinh	HNX	72	14/6/2011
CÔNG TY CỔ PHẦN BÊ TÔNG BECAMEX	HSX	100	25/05/2011
CTCP Công Nghệ Sài Gòn Viễn Đông	HSX	87	10/05/2011
CTCP COMA 18	HSX	120	13/05/2011

Lịch niêm yết lần đầu

Công ty	Mã CK	Địa chỉ niêm yết	Vốn điều lệ (tỷ đồng)	Giá chào sàn (Đồng)	Ngày giao dịch
Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Hồng Phát	HPR	HNX	48.00		12/05/2011
CTCP Công nghệ Viễn thông VITECO	VIE	HNX	15,612		06/05/2011
CTCP Đầu tư Phát triển Xây dựng - Hội An	DIH	HNX	29,999		27/04/2011
CTCP Than Miền Trung - TKV	CZC	UPCOM	26.68		05/04/2011

Nguồn: HSX, HSX

THỐNG KÊ GIAO DỊCH

HSX

5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VNĐ)
VNM	111,000	111,000	0.00	207,615
VIC	132,000	126,000	-4.55	37,546
SSI	19,000	19,000	0.00	29,649
HAG	42,800	42,900	0.23	21,764
FPT	50,000	50,500	1.00	21,172

HNX

5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VNĐ)
KLS	11,200	11,600	3.57	80,049
VND	11,500	11,800	2.61	47,487
PVX	13,500	13,300	-1.48	47,112
SCR	11,500	11,500	0.00	23,380
BVS	16,500	16,600	0.61	21,070

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
IMP	40,000	42,000	2,000	5.00
DMC	20,000	21,000	1,000	5.00
CCI	12,200	12,800	600	4.92
SAV	28,800	30,200	1,400	4.86
SEC	22,800	23,900	1,100	4.82

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
DST	4,300	4,600	300	6.98
QHD	7,200	7,700	500	6.94
BTH	10,100	10,800	700	6.93
CMS	11,600	12,400	800	6.90
VE2	5,800	6,200	400	6.90

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
TIK	20,000	19,000	-1,000	-5.00
DAG	14,200	13,500	-700	-4.93
STG	26,500	25,200	-1,300	-4.91
KSB	51,500	49,000	-2,500	-4.85
JVC	24,800	23,600	-1,200	-4.84

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
MAX	22,900	19,000	-3,900	-17.03
VCV	4,300	4,000	-300	-6.98
VNF	33,100	30,800	-2,300	-6.95
SKS	10,100	9,400	-700	-6.93
HDA	14,500	13,500	-1,000	-6.90

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
VIC	34,253	VIC	34,014
FPT	19,363	FPT	20,394
HAG	11,021	HAG	7,196
DHG	8,032	DHG	6,772
CTG	6,027	PVD	3,963

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
PVS	4,956	KLS	3,925
KLS	2,377	PVS	2,352
NTP	665	BVS	2,265
VNF	616	PVX	1,922
BVS	232	VCG	754

KHUYẾN CÁO SỬ DỤNG

Báo cáo này được thực hiện bởi Ban Phân tích - Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Những thông tin trong báo cáo này được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy và đánh giá một cách thận trọng. Tuy nhiên, Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí không chịu bất kỳ trách nhiệm nào đối với tính chính xác, trung thực, đầy đủ của các thông tin được cung cấp cũng như những tổn thất có thể xảy ra khi sử dụng báo cáo này. Mọi thông tin, quan điểm trong báo cáo này có thể được thay đổi mà không cần báo trước. Báo cáo này được xuất bản với mục đích cung cấp thông tin và hoàn toàn không hàm ý khuyến cáo người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán.

Người đọc cần lưu ý: Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí có thể có những hoạt động hợp tác với các đối tượng được nêu trong báo cáo và có thể có xung đột lợi ích với các nhà đầu tư.

Báo cáo này thuộc bản quyền của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Mọi hành vi in ấn, sao chép, sửa đổi nội dung mà không được sự cho phép của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí đều được coi là sự vi phạm pháp luật.

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Ban Phân tích

E -mail: research@psi.vn

Tel: (84-4) 3934 3888



PSI CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ

Trụ sở chính:

18 Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội - ĐT: (84-4) 39343888; Fax: (84-4) 39343999

Chi nhánh Hà Nội

Tầng 1, 18 Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội – ĐT: (84-4)39343888; Fax: (84-4)39343999

Chi nhánh Nam Định

Tầng 1, lô 13+21 Đường Đông A, Khu đô thị mới Hoà Vượng, Nam Định – ĐT: (84-350) 3677989; Fax: (84-350) 3677979

Chi nhánh Thanh Hoá

Tầng 1, số 38A đại lộ Lê Lợi, Thanh Hoá

Chi nhánh Nghệ An

Số 19, Quang Trung, Tp. Vinh, Nghệ An

Chi nhánh Hải Phòng

Số 5, Hồ Xuân Hương, quận Hồng Bàng, Hải Phòng

Chi nhánh TP.HCM:

Số 24 – 26 Hồ Tùng Mậu, Quận I, TP.Hồ Chí Minh - ĐT: (84-8) 39111818; Fax: (84-8) 39111919

Chi nhánh Vũng Tàu:

Phòng 112, Tòa nhà Petro Tower, số 08 Hoàng Diệu, TP.Vũng Tàu – ĐT: (84-64) 62545 20 - 22 - 23 -24 - 26; Fax: (84-64) 6254521

Chi nhánh Đà Nẵng:

Số 55-56 Đường Nguyễn Văn Linh, Quận Hải Châu, Thành phố Đà Nẵng – ĐT: (84-0511) 3899338; Fax: (84-0511) 3899339